

Số: /QC-ĐHĐCĐ 2023

Việt Trì, ngày 25 tháng 04 năm 2023

QUY CHẾ BẦU CỬ

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM SOÁT

NHIỆM KỲ 2023 – 2028

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số: 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khoá XIV thông qua ngày 17/06/2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán số:54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khoá XIV thông qua ngày 26/11/2019

Căn cứ Điều lệ, tổ chức hoạt động của Công ty cổ phần Giấy Việt Trì hiện hành;

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty cổ phần Giấy Việt Trì tiến hành bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023 – 2028 theo các quy định sau:

Điều 1. Giải thích thuật ngữ/từ ngữ viết tắt:

- Công ty: Công ty Cổ phần Giấy Việt Trì
- HĐQT: Hội đồng quản trị
- BKS: Ban kiểm soát
- ĐHĐCĐ: Đại hội đồng cổ đông

Điều 2. Nguyên tắc và đối tượng thực hiện bầu cử:

1. Nguyên tắc bầu cử:

a. Bầu cử đúng pháp luật, đúng Điều lệ và phù hợp với Quy chế này nhằm đảm bảo dân chủ và quyền lợi hợp pháp của tất cả các cổ đông.

b. Bầu cử đảm bảo công khai, dân chủ và quyền lợi hợp pháp của tất cả cổ đông

2. Đối tượng có quyền bầu cử: Là các cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết hoặc người được ủy quyền dự họp có quyền biểu quyết (theo danh sách do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) lập ngày 25/4/2023) có mặt tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2023

Điều 3. Số lượng, nhiệm kỳ và tiêu chuẩn làm thành viên HĐQT

1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị: 05 thành viên
2. Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị: 05 năm
3. Tiêu chuẩn ứng cử viên tham gia HĐQT:

Thành viên HĐQT phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây: (Theo Khoản 1 Điều 155 Luật Doanh nghiệp 59/2020/QH14)

- a. Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14;
- b. Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành nghề kinh doanh của công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của công ty;
- c. Thành viên HĐQT công ty có thể đồng thời là thành viên HĐQT của công ty khác;

Điều 4. Số lượng, nhiệm kỳ và tiêu chuẩn làm thành viên Ban kiểm soát:

1. Số lượng thành viên Ban kiểm soát: 03 thành viên
2. Nhiệm kỳ của thành viên Ban kiểm soát:
Nhiệm kỳ của thành viên Ban Kiểm soát không quá 05 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế
3. Tiêu chuẩn và điều kiện của Thành viên Ban Kiểm soát:
Thành viên Ban kiểm soát phải có tiêu chuẩn và điều kiện sau:
 - a. Không thuộc đối tượng theo quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật *Doanh nghiệp số 59/2020/QH14*
 - b. Được đào tạo một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp;
 - c. Không phải là người có quan hệ gia đình của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người quản lý khác;
 - d. Không phải là người quản lý công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của công ty;

Điều 5. Quy định đề cử làm thành viên Hội đồng quản trị:

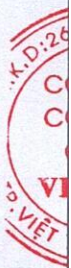
1. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử ứng cử viên Hội đồng quản trị theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty. Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị: Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 20% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% trở lên được đề cử tối đa ba (03) ứng viên.

2. Trường hợp số lượng ứng cử viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết theo quy định tại khoản 5 Điều 115 Luật Doanh nghiệp, Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty. Việc Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Quy định đề cử làm Thành viên Ban Kiểm soát:

1. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử ứng cử viên BKS theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty. Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị: Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 20% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% trở lên được đề cử tối đa ba (03) ứng viên.

2. Trường hợp số lượng các ứng viên Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử không đủ số lượng cần thiết, Ban kiểm soát đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty. Việc Ban kiểm soát đương nhiệm giới thiệu thêm ứng viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Ban kiểm soát theo quy định của pháp luật.



Điều 7. Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử ứng viên vào Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát:

1. Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử thành viên HĐQT và BKS bao gồm:

- Văn bản đề cử thành viên HĐQT (theo mẫu)
- Văn bản đề cử thành viên Ban Kiểm soát (theo mẫu)
- Sơ yếu lý lịch (theo mẫu);
- Bản sao các giấy tờ sau: CMND/CCCD/Hộ chiếu/ các bằng cấp chứng nhận về trình độ văn hóa và trình độ chuyên môn
- Giấy xác nhận số cổ phần mà cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử sở hữu hoặc giấy tờ tương đương của Công ty Chứng khoán nơi cổ đông hoặc nhóm cổ đông đó mở tài khoản hoặc của Trung tâm lưu ký chứng khoán (tính đến ngày 25/4/2023 - ngày chốt danh sách cổ đông để tham dự ĐHĐCĐ thường năm 2023 của Công ty)
- Người đề cử ứng viên vào HĐQT, BKS phải chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Đại hội cổ đông về tính chính xác, trung thực và nội dung trong hồ sơ của mình.

2. Địa điểm và thời hạn nhận hồ sơ:

Để đảm bảo công tác chuẩn bị tài liệu trình ĐHĐCĐ của Ban tổ chức, hồ sơ tham gia ứng cử/đề cử được nộp trực tiếp hoặc gửi thư đảm bảo với điều kiện ban tổ chức đại hội nhận được trước **10h00, ngày 5/5/2023** theo địa chỉ sau đây:

Công ty cổ phần Giấy Việt Trì

Địa chỉ: Đường Sông Thao, phường Bến Gót, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ

Điện thoại: 02103862761

Fax: 02103862754

3. Chỉ những hồ sơ đề cử/ứng cử đáp ứng đủ điều kiện đề cử/ứng cử được gửi cho Ban Tổ chức trước thời hạn nêu trên và những ứng viên đáp ứng đủ điều kiện của thành viên HĐQT/BKS theo quy định của pháp luật mới được đưa vào danh sách ứng cử viên công bố tại Đại hội.

Điều 8. Phương thức bầu cử:

1. Việc biểu quyết bầu thành viên HĐQT, BKS được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp có tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu (sở hữu và ủy quyền) nhân với số thành viên được bầu của HĐQT, BKS.

2. Cổ đông/người được ủy quyền dự họp có thể dồn hết toàn bộ phiếu bầu của mình cho một ứng viên hoặc phân chia số phiếu bầu cho một số ứng cử viên được đề cử.

3. Tổng số phiếu bầu cho các ứng viên của một cổ đông không vượt quá tổng số phiếu bầu được phép của cổ đông đó (bằng số cổ phần nhân với số thành viên được bầu).

Điều 9. Hình thức tiến hành bầu cử:

1. Phiếu bầu cử:

Mỗi cổ đông/người được ủy quyền dự họp sẽ được phát 01 phiếu bầu cử HĐQT và 01 phiếu bầu cử BKS; Phiếu bầu cử ghi mã số cổ đông, số lượng cổ phần (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) và số phiếu có quyền biểu quyết đã được nhân tương ứng với số thành viên được bầu của HĐQT/BKS, danh sách ứng cử viên được đề cử vào HĐQT, BKS.

2. Cách ghi phiếu bầu cử:

- Khi đồng ý bầu cho ứng cử viên, cổ đông/ người được ủy quyền dự họp có thể đánh dấu (X) vào cột "số lượng cụ thể cho từng ứng viên". Khi đó phiếu bầu của mỗi cổ đông sẽ được chia đều cho các ứng viên được cổ đông lựa chọn.



Hoặc, cổ đông viết số phiếu muốn bầu cho ứng cử viên vào cột “số lượng cụ thể cho từng ứng viên” tại dòng tương ứng với tên ứng cử viên đó. Nếu cổ đông không bầu cho ứng cử viên nào thì để trống tại dòng tương ứng với tên ứng cử viên đó.

- Cổ đông/ người được ủy quyền dự họp có thể dồn hết phiếu bầu cho một hoặc một số ứng viên.

- Trường hợp cổ đông trong quá trình ghi phiếu bầu cử bị nhầm lẫn, với điều kiện chưa bỏ vào thùng phiếu, thì được quyền trực tiếp gặp Ban tổ chức Đại hội để đổi lại phiếu bầu cử nhằm đảm bảo quyền lợi cho cổ đông

Ví dụ:

Cổ đông A sở hữu 1.000 cổ phần có quyền biểu quyết sẽ bỏ phiếu để bầu 05 thành viên HĐQT. Khi đó số quyền biểu quyết của cổ đông A là: $(1.000 \times 5) = 5.000$ phiếu. Cổ đông A có thể bầu dồn phiếu theo phương thức sau:

- Chia đều 5.000 phiếu cho 05 ứng cử viên HĐQT (tương đương mỗi ứng viên nhận được 1.000 phiếu)
- Chia 5.000 phiếu cho các ứng cử viên (viết số quyền biểu quyết muốn bầu cho ứng cử viên tại dòng tương ứng với tên ứng cử viên đó). Tổng số phiếu cho những ứng viên không vượt quá 5.000 phiếu.
- Dồn hết 5.000 quyền biểu quyết cho 01 ứng cử viên

3. Tính hợp lệ của Phiếu bầu cử:

a. Phiếu bầu cử hợp lệ:

- Là phiếu bầu cử do Ban tổ chức Đại hội phát ra có đóng dấu của Công ty.
- Tổng số phiếu bầu nhỏ hơn hoặc bằng (\leq) tổng số phiếu được bầu của cổ đông;
- Bầu cho ứng viên HĐQT, BKS có tên trong danh sách đề cử đã được Đại hội thông qua;

- Không bị rách, gạch, tẩy xóa, cạo sửa;

b. Phiếu bầu cử không hợp lệ:

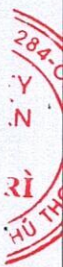
- Phiếu bầu cử không phải do Ban tổ chức Đại hội phát ra;
- Phiếu bầu cử không có dấu của Công ty
- Phiếu bầu cử bị rách, gạch, tẩy xóa cạo sửa, ghi thêm tên ứng cử viên không thuộc danh sách ứng cử viên đã được ĐHCĐ thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu;
- Phiếu bầu cử ghi thêm những thông tin khác, thêm ký hiệu;
- Phiếu bầu cử có tổng số phiếu bầu cho những ứng cử viên vượt quá tổng số phiếu bầu của cổ đông đó được quyền bầu;
- Phiếu bầu cử nộp cho Ban bầu cử sau khi việc bỏ phiếu kết .

c. Các phiếu bầu không hợp lệ không được tính vào kết quả bầu cử.

4. Nguyên tắc bỏ phiếu bầu thành viên HĐQT/BKS:

- Ban kiểm phiếu bầu cử tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông
- Việc bỏ phiếu được bắt đầu từ khi có hiệu lệnh của Trưởng ban kiểm phiếu bầu cử và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu. Cổ đông/người được ủy quyền dự họp tiến hành bỏ phiếu bầu HĐQT/BKS vào thùng phiếu.

5. Quy định việc kiểm phiếu:



- a. Ban kiểm phiếu bầu cử thực hiện việc kiểm phiếu theo quy định như sau:
- Ban kiểm phiếu bầu cử làm việc trong 01 phòng riêng
 - Kiểm tra tính hợp lệ của các phiếu bầu cử
 - Kiểm tra lần lượt từng phiếu bầu cử và ghi kết quả kiểm phiếu
- b. Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu:
- Sau khi kiểm phiếu xong, Ban bầu cử lập Biên bản kết quả kiểm phiếu
 - Nội dung Biên bản kết quả kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau:
 - + Thời gian, địa điểm tiến hành việc kiểm phiếu
 - + Thành phần Ban kiểm phiếu bầu cử
 - + Tổng số cổ đông tham gia dự họp;
 - + Tổng số cổ đông tham gia bỏ phiếu
 - + Số và tỷ lệ phiếu bầu cử hợp lệ, phiếu bầu cử không hợp lệ
 - + Số và tỷ lệ số phiếu bầu cho từng ứng viên vào HĐQT, BKS
 - + Biên bản kiểm phiếu phải có chữ ký của các thành viên Ban kiểm phiếu bầu cử
6. Nguyên tắc trúng cử thành viên Hội đồng quản trị hoặc Ban Kiểm soát (Theo khoản 3 Điều 148 Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14)
- a. Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng viên có số bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên cần bầu và phải đạt tỷ lệ > 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông và đại diện ủy quyền dự họp
- b. Nếu bầu cử không đủ số thành viên HĐQT, BKS thì Đại hội sẽ tiến hành bầu cử tiếp lần 2 trong số người được đề cử, nếu sau khi bầu lần 2 mà vẫn chưa đủ thì việc tiếp tục bầu cử do Đại hội và Chủ tọa quyết định.

Điều 10. Công bố kết quả bầu cử:

Căn cứ vào Biên bản kiểm phiếu, kết quả bầu cử thành viên HĐQT, BKS được Ban bầu cử công bố ngay tại Đại hội.

Kết quả này sẽ được ghi nhận tại Nghị quyết Đại hội

Điều 11. Hiệu lực của Quy chế:

- Quy chế bầu cử này có hiệu lực thực hiện ngay khi được Đại hội cổ đông thông qua.
- Quy chế này sẽ hết hiệu lực khi Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty kết thúc.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Chủ tịch



Nguyễn Văn Hiện